

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG TÈ  
TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 40/2018/HSST.

Ngày: 24/8/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Trang

*Các hội thẩm:*

Ông: Giàng A Linh

Bà : Lý Thị The

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* bà Lâm Thị Tuyết, thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường tè tham gia phiên tòa:* ông Bùi Ngọc Chín, **kiểm sát viên**.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **43/2018/TLST - HS, ngày 23 tháng 7 năm 2018** đối với bị cáo: Tống Văn H - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1973, sinh tại: xã thị trấn M, huyện M, Tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT: Khu phố 7 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông: Tống Văn P – Sinh năm: 1947; Con bà: Lò Thị D – Sinh năm: 1949; Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm: 1976, hiện nay chung sống với chị Ség Thị T - Sinh năm: 1976. Bị cáo có 03 con, chung sống với chị Nguyễn Thị H có 2 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000; chung sống với chị Ség Thị T có 01 con sinh năm 2015. **Tiền án, tiền sự: không. Tống Văn H bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/5/2018 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.**

**\* Người bị hại: Anh: Sùng Chờ C - Sinh năm: 1975; Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/4/2018, Cơ quan Công an nhận được tin báo của ang Sùng Chờ C về việc gia đình anh bị mất trộm một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon đa, Wave RSX, màu sơn trắng - đen - đỏ, số máy JC43E6474668, số khung 432XBY514412. Qua điều tra đã xác định được, vào khoảng tháng 12 năm 2017, Tống Văn H trên đường đi tìm phong lan, H nhìn thấy một chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, xe không có biển kiểm soát, dựng ngay cạnh

đường, cách nhà anh C khoảng 100m, quan sát xung quanh không có người trông coi, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô để lấy phương tiện đi lại. H tiến lại gần chiếc xe mô tô nhưng không có chìa khóa, thấy xe không khóa cốp, H dùng điện thoại di động soi, dùng tua vít cạy dây điện trong ổ khóa ra đầu nối dây ổ khóa điện, nhằm khởi động xe mô tô nổ, sau khi khởi động được xe mô tô nổ, H điều khiển xe mô tô đi về nhà tại khu phố 7, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu cất giấu. Khoảng một tuần sau, H lấy 01 (một) lọ sơn màu xanh phun lên phần yếm và lấy một chiếc biển kiểm soát 25M1 - 06971 (do hạnh nhật được trên đường) gắn vào chiếc xe mô tô H trộm cắp để tránh sự phát hiện. Qua điều tra, cơ quan Điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô và trả lại cho chủ sở hữu là anh Sùng Chờ C.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 05/KL – HĐĐGTS, ngày 28/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, kết luận 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX mua tháng 11 năm 2017 chưa có biển số, chưa đăng ký hiện tại có giá trị 19.000.000đồng (mười chín triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 22/ CT - VKS - MT, ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Tổng Văn H về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tổng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, điểm p **khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Tổng Văn H từ 6 tháng đến 10 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Về bồi thường dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo tại phiên tòa.**

Tại phiên tòa bị cáo Tổng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, nhất trí với luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến, kiến nghị về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

**Người bị hại anh Sùng Chờ C, vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị hội đồng xét xử xem xét xử lý bị cáo theo quy định pháp luật và đề nghị bị cáo bồi thường 3.000.000đồng. Tại phiên tòa bị cáo Tổng Văn H nhất trí bồi thường cho người bị hại số tiền 3.000.000đồng.**

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[ 2 ] Về hành vi phạm tội, thấy rằng, bị cáo Tống Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ vụ án, Hội đồng xét xử khẳng định vào khoảng tháng 12 năm 2017, trên đường đi tìm phong lan về (lúc này khoảng 21 giờ), tại khu vực đường mòn thuộc khe nước giã gạo bản P, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu, lợi dụng đêm tối, không có người trông coi Tống Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX đang dựng ven đường của gia đình anh Sùng Chờ C, trú tại: bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu có giá trị 19.000.000đồng ( mười chín triệu đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo Tống Văn H thực hiện khi Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành, căn cứ vào Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV về thi hành Bộ luật hình sự 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số:12/2017/QH14, thì hành vi phạm tội của bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung, không có quy định có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật. Do vậy, Cáo trạng số: 22/CT - VKS - MT, ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với bị cáo Tống Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[ 3 ] Về lỗi, tính chất, mức độ, năng lực trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Tống Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền sở hữu tài sản của người khác là bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ.

[ 4 ] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Tống Văn H có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Năm 2002 bị bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, năm 2008 bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo Tống Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố là Tống Văn P là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, tặng Kỷ niệm chương cựu chiến binh Việt nam, đây là các tình tiết

giảm nhẹ quy định tại điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 cần được áp dụng cho bị cáo.

[ 5 ] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[ 6 ] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại anh Sùng Chờ C, bị cáo Tống Văn H nhất trí bồi thường cho anh Sùng Chờ C số tiền 3.000.000đồng ( ba triệu đồng).

[ 7 ] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu trắng - đen - đỏ mặt sau có chữ VIETTEL, phía trên có chữ SOS màu đỏ, đây là phương tiện phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với 01 lọ sơn nhãn hiệu KOBE 242 RIVER BLUE, nắp màu xanh, thể tích 400ml ( đã qua sử dụng) và 01 (một) chiếc tua vít dài 21 cm cả cán, cán bằng nhựa dài 5 cm, màu vàng - xanh, thân tua vít làm bằng kim loại dài 16 cm, toàn bộ vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[ 8 ] Về án phí: Áp dụng điều khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Tống Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch 50% của (3.000.000đồng x 5%) là: 75.000 đồng (bảy mươi năm nghìn đồng).

Từ những đánh giá phân tích nêu trên, xét thấy các ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

#### QUYẾT ĐỊNH;

1. Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 41; Điều 45 BLHS 1999 và điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Tống Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Tống Văn H: 6 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành, hoặc bị bắt đi thi hành.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 chiếc tua vít dài 21 cm cả cán, cán bằng nhựa dài 5 cm, màu vàng - xanh, thân tua vít làm bằng kim loại dài 16 cm; và 01 lọ sơn nhãn hiệu KOBE 242 RIVER BLUE, nắp màu xanh, thể tích 400ml ( đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu trắng - đen - đỏ mặt sau có chữ VIETTEL, phía trên có chữ SOS màu đỏ.

3. Về trách nhiệm dân sự: chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại, bị cáo Tống Văn H còn phải bồi thường cho bị hại Sùng Chờ C số tiền 3.000.000đồng ( ba triệu đồng).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tống Văn H phải chịu 275.000 đồng( hai trăm bảy mươi năm nghìn đồng) bao gồm 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 75.000 đồng án phí dân sự giá ngạch.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân tỉnh;
- Công an huyện;
- VKSND huyện;
- Thị hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**